TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 - ĐẮK LẮK** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:16/2025/HNGĐ-ST
Ngày 11/9/2025
V/v *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"*.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - ĐẮK LẮK, TỈNH ĐẮK LẮK

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – chủ toạ phiên toà: Bà Đinh Thị Hường.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Văn Thức
2. Ông Y Dhiễu Hmok

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Hoàng Yến - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 - Đắk Lắk, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy- Kiểm sát viên.

Ngày 11/9/2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 8 -Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 126/2025/TLST-HNGĐ ngày 02/6/2025 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2025/QĐXX-HNGĐ ngày 07/8/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 33/2025/QĐST-DS, ngày 25/8/2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Ksor H (Tên gọi khác Ksơr H), sinh năm 1991;

Địa chỉ: Buôn T, phường B, tỉnh Đăk Lăk; chỗ ở hiện nay: P, xã C, tỉnh Gia Lai, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Ông Y W Niê; sinh năm 1982; địa chỉ: Buôn T, phường B, tỉnh Đăk Lăk, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, trong quá trình hoà giải, nguyên đơn bà Ksor H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Trong quá trình giải quyết vụ án tôi có trình bày như sau: Tôi và anh Y W Niê chung sống tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 13/01/2011 tại UBND xã E, thị xã B, Đắk Lắk. Chúng tôi sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, ông Y W Niê thường hay nhậu nhẹt, không chăm lo làm ăn. Tôi nhận thấy không thể tiếp tục sống chung với ông Y W Niê, đề nghị Toà án giải quyết cho tôi được ly hôn với ông Y W Niê. Nhưng nay tôi xác định lại do vợ chồng tôi chưa làm xong thủ tục đăng ký kết hôn, trong giấy đăng ký kết hôn chưa có xác nhận của UBND xã E nên tôi thay đổi yêu cầu khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận tôi với ông Y W Niê là vợ chồng.

Về con chung: Trong quá trình hôn nhân, chúng tôi có 02 con chung là Ksơr H1 (tên gọi khác Ksor H2), sinh ngày 04/01/2015 và Ksơr Y C, sinh ngày 17/11/2005. Bà Ksor H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Ksơr H'Hoa (K) đến tuổi trưởng thành (tròn 18 tuổi); còn con chung Ksơr Y C1, sinh ngày 17/11/2005 hiện nay đã mất.

Về cấp dưỡng nuôi con chung, tài sản và công nợ chung: Bà KSor H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản và công nợ chung: Tôi không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Bị đơn ông Y W Niê đã được Toà án triệu tập nhưng vắng mặt không có lý do nên Toà án không lấy lời khai và không tiến hành kiểm tra giao nộp chứng cứ và hoà giải với ông Y W Niê được.

Tại công văn số 157/UBND-VP, ngày 13/8/2025 về việc trả lời hồ sơ khai cấp bản sao Trích lục hộ tịch của công dân của UBND xã E có nội dung: Qua tra cứu dữ liệu hộ tịch sổ đăng ký hộ tịch sổ đăng ký kết hôn trên hệ thống phần mềm đăng ký và quản lý hộ tịch không tìm thấy thông tin bà Ksor H, sinh năm 1991.

Đại diện VKSND khu vực 8- Đắk Lắk phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến tại phiên tòa đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục và các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, nguyên đơn chấp hành đúng quy định về quyền và nghĩa vụ theo các Điều 70, 71 BLTTDS. Bị đơn không chấp hành đúng quy định về quyền và nghĩa vụ theo các Điều 70, 71 BLTTDS. Về nội dung đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn: Không công nhận bà Ksor H và ông Y W Niê là vợ chồng. Về con chung: Giao con chung Ksơr H1 (tên gọi khác Ksor H2), sinh ngày 04/01/2015 cho bà Ksor H được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc đến tuổi trưởng thành (tròn 18 tuổi); Về cấp dưỡng, tài sản chung và công nợ: Bà Ksor H không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

Tại phiên toà nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu, xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] ***Về thủ tục tố tụng:*** Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn ông Y W Niê đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] ***Về quan hệ pháp luật***: Bà Ksor H yêu cầu Tòa án không công nhận quan hệ giữa bà và ông Y W Niê là vợ chồng. Đây là tranh chấp hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Đắk Lắk theo quy định tại khoản 8 Điều 28, Điều 35 BLTTDS và điểm b khoản 1 Điều 5 Nghị quyết 01/2025/NQ-HĐTP, ngày 27/6/2025 của Hội đồng thẩm phán TANDTC.

[3] ***Về nội dung tranh chấp***: Xét yêu cầu của nguyên đơn HĐXX thấy: Bà Ksor H và ông Y W Niê tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2011 nhưng không đăng ký kết hôn, cho đến nay vẫn chưa đăng ký kết hôn, theo quy định của pháp luật là vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình. Quá trình chung sống với nhau ông bà sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, quan điểm bất đồng vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng sống không hạnh phúc. Nay bà Ksor H yêu cầu Tòa án không công nhận quan hệ giữa bà và ông Y W Niê là vợ chồng là có căn cứ phù hợp khoản 1 Điều 9, Điều 14, khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân gia đình nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[4] ***Về con chung:*** Trong quá trình chung sống, bà Ksor H và ông Y W Niê có 02 con chung là Ksơr H1 (tên gọi khác Ksor H2), sinh ngày 04/01/2015 và Ksơr Y C, sinh ngày 17/11/2005 (Đã mất). Hiện nay con chung Ksơr H'Hoa đang sống cùng bà Ksor H và bà Ksor H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Ksơr H'Hoa đến tuổi trưởng thành (tròn 18 tuổi); Xét nguyện vọng của bà Ksor H là có căn cứ phù hợp với các Điều 58; 81; 82; 83; 84 Luật HNGĐ, cần chấp nhận. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Ksor H không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

[5] ***Về tài sản và công nợ chung:*** Các đương sự không yêu cầu nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[6] ***Về án phí:*** Bà Ksor H chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 8 Điều 28; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 144; Điều 147; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm b khoản 1 Điều 5 Nghị quyết 01/2025/NQ-HĐTP, ngày 27/6/2025 của Hội đồng thẩm phán TANDTC.

Căn cứ khoản 1 Điều 9, các Điều 14, 15, 16, khoản 2 Điều 53; các Điều 58; 81; 82; 83; 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH12 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Ksor H (Tên gọi khác Ksơr H).

- ***Về hôn nhân***: Không công nhận quan hệ giữa bà Ksor H (Tên gọi khác Ksơr H) và ông Y W Niê là vợ chồng.

- Về con chung: Giao con chung Ksơr H1 (tên gọi khác Ksor H2), sinh ngày 04/01/2015 cho bà Ksor H được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc đến tuổi trưởng thành (tròn 18 tuổi); Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Ksor H không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

Ông Y W Niê được quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở, vì lợi ích của con theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

- ***Về tài sản và công nợ chung:*** Các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

-Về án phí: Bà Ksor H chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0004249 ngày 29/5/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Buôn Hồ (Nay là phòng THADS khu vực 8, tỉnh Đắk Lắk).

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- VKS khu vực 8;
- UBND phường Buôn Hồ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Đinh Thị Hường